

Số: 485/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 625/2020/TLST ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Anh Nguyễn Việt T**, sinh năm 1973.

**Chị Trần Bích H**, sinh năm 1974.

Trú tại: Phòng 2410 – Chung cư H, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 28/01/1999. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đến năm 2014 mâu thuẫn đỉnh điểm dẫn đến việc ly hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Việt H1,

sinh ngày 12/11/2006 và cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 08/10/2009. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cả 02 (Hai) con chung cho chị Trần Bích H trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Việt T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Việt H1, sinh ngày 12/11/2006 và cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 08/10/2009. Ly hôn, ghi nhận sự thỏa thuận của anh T và chị H giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 9 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Việt T và chị Trần Bích H không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Việt T chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào

số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Việt T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0020669 ngày 11 tháng 12 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND phường N, quận C, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**